TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2022/QĐST- DS	

Chư Sê, ngày 12 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2021/TLST – DS, ngày 29 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) N Việt Nam (ngân hàng)

Địa chỉ: Số 198 K, quận K, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP N Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Việt H. Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Gia Lai Ngân hàng TMCP N Việt Nam.

(Theo văn bản uỷ quyền: 87/UQ-VCB-PC ngày 01/04/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP N Việt Nam).

Địa chỉ: 33 T, thành phố K, tỉnh Gia Lai.

Bà Đỗ Thị Việt H uỷ quyền lại cho ông Hà L - Phó Trưởng phòng giao dịch S. (Theo Giấy uỷ quyền số 164/UQ-NHNT.GL ngày 04/11/2020).

Địa chỉ: 804 V, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn Q và bà Lê Thị L.

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã N, huyện S, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ phải thanh toán:

Ông Phạm Văn Q và bà Lê Thị L công nhận nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ

phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch S tổng số nợ là 263.178.626 đồng (*Hai trăm sáu mươi ba triệu một trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi sáu đồng)*. Trong đó: Nợ gốc: 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)* và nợ lãi tính đến ngày hòa giải ngày 01/4/2022 là 63.178.626 đồng (*Sáu mươi ba triệu một trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi sáu đồng)*.

2.2. Thời gian và phương thức thanh toán: Thanh toán toàn bộ số nợ một lần vào ngày 31/7/2022.

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thi thanh toán xong khoản nợ gốc này"(Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch S có nghĩa vụ trả cho ông Q và bà L Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 418072 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 428421 khi ông Qvà bà L thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp, ông Q và bà L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 03/02A/NHNT ngày 03/02/2015 công chứng ngày 04/02/2015 tại Văn phòng Công chứng S và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 04/02/2015 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Gia Lai - Chi nhánh huyện S để thu hồi nợ.

Ngày 17/3/2022 TAND huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ, kết quả thẩm định: Các thửa đất, tờ bản đồ, vị trí thửa đất phù hợp với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 418072 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 428421. Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất không có tranh chấp.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000đ *(Ba triệu đồng).* Ông Phạm Văn Q và bà Lê Thị L tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch S đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* theo biên bản giao nhận tạm ứng chi phí tố tụng ngày 28 tháng 02 năm 2022. Ông Phạm Văn Q và bà Lê Thị L phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch S chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên đương sự thỏa thuận ông Phạm Văn Q và bà Lê Thị L chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.579.465 đồng (*Sáu triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn bốn trăm sáu mươi lăm đồng)*{(263.178.626 đồng x 5%) : 2} để sung công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch S số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền 7.810.036 đồng *(Bảy triệu tám trăm mười nghìn không trăm ba mươi sáu đồng)* đã nộp theo Biên lai số 0005099 ngày 26/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu